

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **63/2022/HS-ST**  
Ngày: 16-9-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Huỳnh Minh Hiền**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà **Phạm Thị Em**

2/ Bà **Âu Thị Kiều Sương**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Trần Thị Ngọc Trâm** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:** Ông **Phạm Minh Chí** – Kiểm sát viên.

Vào ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2022/TLST - HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với:

- Bị cáo: **Lê Tuấn K**, sinh năm 1988; tại tỉnh Bến Tre; ĐKTT: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Lê Văn N và bà Bạch Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Ngày 26/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/6/2020).

Tiền sự: 02 tiền sự

- Ngày 28/9/2020, bị Công an xã Quới Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa nộp phạt).

- Ngày 19/7/2021, bị Công an xã Phú An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (chưa nộp phạt).

Nhân thân: Ngày 10/7/2017, bị Công an xã Phú An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/6/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Đặng Văn H, sinh năm 1985; Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.  
(Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Kim P, sinh năm 1987; Trú tại: Ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Có yêu cầu vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Đặng Văn N, sinh năm 1982. (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Võ Thị T, sinh năm 1956. (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 20 phút ngày 04/4/2022, Lê Tuấn K đi bộ đến nhà bà Võ Thị T tại ấp P, xã P, huyện C, Bến Tre nói chuyện chơi. Tại đây, K thấy có nhiều người đang uống rượu, trong đó có Đặng Văn H, sinh năm 1985, Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre. K và H có nói chuyện thì xảy ra mâu thuẫn trong lời nói. K liền dùng tay và chân vạt ngã H làm đầu H đập xuống nền bê tông. H bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Trung tâm Tiền Giang chẩn đoán xuất huyết liềm não trán, xuất huyết dưới nhện thái dương phải, xuất huyết não đỉnh trái.

Vật chứng thu giữ: 01 đoạn video trích xuất từ camera ghi hình vụ gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 125-422 ngày 29/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre kết luận thương tích của Đặng Văn H như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sung chằm, đau đầu, đau căng chân phải:

+ CTScanner sọ não: xuất huyết liềm não trán, xuất huyết dưới nhện thái dương phải, dập xuất huyết não đỉnh trái.

+ Hiện liệt chân phải mức độ nặng.

- Sây sát da tay, chân, hiện đã không còn vết tích.

- Cơ chế hình thành vết thương do tác động ngoại lực.

- Chiều hướng hình thành vết thương không thể xác định.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích tại thời điểm giám định là 51%.

Ngày 17/5/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre có văn bản số 60 giải thích kết luận giám định nguyên nhân dẫn đến liệt chân phải mức độ nặng của Đặng Văn H là do chấn thương sọ não (tổn thương xuất huyết liềm não trán, xuất huyết dưới nhện thái dương phải, dập xuất huyết não đỉnh trái) gây ra.

Trong quá trình điều tra, Đặng Văn H yêu cầu bồi thường chi phí điều trị là 5.297.000 đồng, tiền mất thu nhập là 109.500.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 14.900.000 đồng. Chị Nguyễn Kim P (vợ của H) yêu cầu bồi thường mất thu nhập trong thời gian chăm sóc H điều trị thương tích với số tiền là 7.500.000 đồng, bị cáo K đồng ý bồi thường theo yêu cầu bị hại H và chị P. Hiện bị cáo K đã bồi thường cho bị hại H số tiền 700.000 đồng.

Cáo trạng số 58/CT-VKSCT ngày 04/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Lê Tuấn K về “*Tội Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 (thuộc điểm i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Tuấn K phạm “*Tội cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng điểm c khoản 3 (thuộc điểm i khoản 1) Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Tuấn K từ 05 năm đến 06 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Ghi nhận bị cáo Lê Tuấn K đã bồi thường cho Đặng Văn H số tiền 700.000 đồng.

+ Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại cho Đặng Văn H, Nguyễn Kim P theo quy định.

Bị hại trình bày: Yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường tổng số tiền là 128.997.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đồng thời nói lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu vắng mặt; những người làm chứng vắng mặt. Bị cáo, bị hại không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy những sự vắng mặt nêu trên không ảnh hưởng việc xét xử nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292; Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo trước tòa là phù hợp với lời trình bày của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm gây án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/4/2022, tại Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre, Lê Tuấn K dùng tay và chân vật ngã Đặng Văn H làm đầu H đập xuống nền bê tông làm cho Đặng Văn H bị chấn thương sọ não. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 125-422 ngày 29/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích của Đặng Văn H tại thời điểm giám định là 51%.

[2.2] Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì từ trước, chỉ vì tức giận vô cớ mà bị cáo dùng tay và chân vật ngã Đặng Văn H, làm đầu H đập xuống nền bê tông gây thương tích chấn thương sọ não. Điều này cho thấy bản tính côn đồ, xem thường pháp luật và sức khỏe người khác của bị cáo. Thương tích 51% của bị hại là do chính bị cáo gây ra. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị cáo Lê Tuấn K phạm “Tội cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 (thuộc điểm i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 với tình tiết “có tính chất côn đồ”. Truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tại phiên tòa là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân nên cần phải được xử lý nghiêm và kịp thời.

[4] Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về “Tội trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, nên trong lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có cha ruột được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Mặc dù, bị cáo có bồi thường cho bị hại số tiền 700.000 đồng nhưng số tiền này là không đáng kể so với tổng số tiền mà bị cáo phải bồi thường, nên không đủ điều kiện để áp dụng tình tiết giảm nhẹ bồi thường thiệt hại theo điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, mà chỉ áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo.

[6] Với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng cùng với nhân thân xấu của bị cáo nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người

dân lương thiện, có ích cho xã hội đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Đặng Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị là 5.297.000 đồng, tiền mất thu nhập là 109.500.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 14.900.000 đồng, tổng cộng là 129.697.000 đồng. Bị hại đã nhận bồi thường số tiền 700.000 đồng nên ghi nhận. Tại phiên tòa, bị hại Đặng Văn H yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường chi phí điều trị, tiền mất thu nhập, tiền tổn thất tinh thần số tiền còn lại là 128.997.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường. Đây là sự thỏa thuận tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên ghi nhận. Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường tiếp cho bị hại Đặng Văn H số tiền 128.997.000 đồng.

- Chị Nguyễn Kim P yêu cầu bị cáo bồi thường tiền mất thu nhập trong thời gian chăm sóc Đặng Văn H điều trị thương tích số tiền 7.500.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường. Đây là sự thỏa thuận, tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên ghi nhận. Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Kim P số tiền 7.500.000 đồng.

[8] Xử lý vật chứng: Đối với đĩa chứa 01 đoạn video trích xuất từ camera ghi hình vụ gây thương tích nên cần lưu giữ cùng hồ sơ vụ án là phù hợp.

[9] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bị cáo chịu trách nhiệm dân sự nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**[1]** Căn cứ vào điểm c khoản 3 (thuộc điểm i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 ; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn K phạm “Tội Cố ý gây thương tích”;

Xử phạt bị cáo Lê Tuấn K **05 (năm) năm** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2022.

**[2]** Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 586, 590; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015:

Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận bị hại Đặng Văn H đã nhận bồi thường số tiền 700.000 (Bảy trăm nghìn) đồng.

- Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường tiếp cho bị hại Đặng Văn H số tiền 128.997.000 (Một trăm hai mươi tám triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn) đồng.

- Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Kim P số tiền 7.500.000 (Bảy triệu năm trăm nghìn) đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

**[3]** Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Về xử lý vật chứng: Lưu giữ theo hồ sơ vụ án đĩa chứa 01 đoạn video trích xuất từ camera ghi hình vụ gây thương tích.

**[4]** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Tuấn K phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Tuấn K phải chịu là 6.824.800 (Sáu triệu tám trăm hai mươi bốn nghìn tám trăm) đồng.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bến Tre (1b)
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (3b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND xã Phú An Hòa (1b);
- Những người tham gia tố tụng (3b);
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Huỳnh Minh Hiền**